

Bản án số: 108/2021/HS- PT

Ngày: 27 - 9 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đặng Minh Tuấn

*Các thẩm phán:* 1. Bà Nguyễn Thị Thủy

2. Ông Vương Hồng Giang

**- Thư ký phiên toà:** Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:** - Bà Dương Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 94/2021/TLPT-HS ngày 10/9/2021 do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 336/2021/HS-ST ngày 06/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

**\* Bị cáo bị kháng cáo:**

**Bùi Huy Đ**, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 22/11/1980, tại: Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở : Tổ 19 (nay là tổ 18), phường HVT, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Con ông: Bùi Kim Đ1; Con bà: Hoàng Thị N; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2021). Có mặt.

**\* Người bị hại có kháng cáo:**

Ông Đậu Thủy T, sinh năm 1968. (Có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 10 (nay là tổ 5), phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1972. (Có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 10 (nay là tổ 5), phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 23/7/2015, do bức xúc về việc nhiều lần bị ông Đậu Thủy T (sinh năm 1968) cùng vợ là Nguyễn Thị H (sinh năm 1972, đều trú tại: Tổ 10 (nay là tổ 5), phường QT, thành phố Thái Nguyên) đòi nợ tiền của gia đình mình nên Bùi Huy Đ đã điều khiển xe mô tô và mang theo 01 con dao bằng inox, dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 08cm đi từ nhà tại tổ 19 (nay là tổ 18), phường HVT, thành phố Thái Nguyên đến nhà ông T mục đích để chém gây thương tích cho ông T. Khi đến nơi, Đ nhìn thấy ông T cùng chị H và con đang khóa cửa nhà chuẩn bị đi ra ngoài. Đ gọi ông T rồi xuống xe mô tô, tay phải cầm dao tiến về phía ông T, thấy vậy ông T hô to với chị H: “Vợ ơi! nó có dao đấy”, đồng thời ông T bỏ chạy. Lúc này, chị H nhìn thấy trên tay Đ có cầm dao, do lo sợ Đ đánh chém mình nên chị H đã vào trong nhà đóng cửa lại. Đ chạy đuổi theo ông T đến số nhà 52 đường Lương Ngọc Quyến, ông T chạy vào trong nhà thì Đ đuổi kịp và dùng dao chém liên tiếp 04 nhát vào cánh tay trái và tay phải của ông T gây thương tích. Sau đó, Đ nhanh chóng cầm theo dao lên xe mô tô bỏ trốn khỏi hiện trường, trên đường bỏ trốn Đ đã vứt con dao đi. Ông T được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên từ ngày 23/7/2015 đến ngày 30/7/2015.

Hậu quả: Ông Đậu Thủy T bị đa vết thương căng bàn tay hai bên, Vết thương đứt gân cơ duỗi chung căng tay (T). Tóm tắt hồ sơ bệnh án lưu trữ số CT 1613 của Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên thể hiện thương tích của ông Đậu Thủy T: Tay trái có 03 vết thương: Vết thương 1 ở 1/3 dưới căng tay trái dài 5cm, đứt gân cơ duỗi chung bàn tay; vết thương 2 ở đốt 2, ngón 1 tay trái, dài 2cm; vết thương 3 lóc da ngón 2 tay trái. Tay phải có 01 vết thương dài 5cm, tại mặt sau trong 1/3 căng tay phải.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 175/TgT ngày 25/8/2015 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận đối với thương tích của ông Đậu Thủy T: Dấu hiệu chính qua giám định vết thương đứt gân cơ duỗi chung căng tay trái đã khâu nối, hiện tại: Căng tay (P) 1/3 dưới có vết sẹo màu nâu nhạt kích thước dài 5,5cm x rộng 0,6cm; Đốt 2 ngón tay 1 tay (T) có vết sẹo màu nâu nhạt KT dài 2cm x rộng 0,1cm; Đốt 1 ngón 2 bàn tay (T) có vết sẹo màu nâu nhạt KT dài 1,5cm x rộng 1cm; Căng tay (T) 1/3 dưới có vết sẹo màu nâu nhạt KT dài 6cm x rộng 0,4cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%.

Ngày 11/4/2021, Bùi Huy Đ bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên.

Về trách nhiệm dân sự : Ông Đậu Thủy T yêu cầu bị cáo Bùi Huy Đ bồi thường tổng số tiền 150.000.000 đồng, hiện bị cáo chưa bồi thường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 336/2021/HS-ST ngày 06/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên , tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên bố: Bị cáo Bùi Huy Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Bùi Huy Đ 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/4/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại cáo Bùi Huy Đ phải bồi thường cho ông Đậu Thủy T số tiền 39.650.000đ (ba mươi chín triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 20/8/2021 bị hại ông Đậu Thủy T kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo và tăng bồi thường.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội có tính chất côn đồ đối với bị cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bỏ trốn và bị bắt theo Quyết định truy nã. Đến nay, bị cáo chưa bồi thường cho bị hại. Về nguyên nhân xảy ra vụ án là do trong thời gian dài bị cáo nhiều lần chứng kiến anh T và vợ dẫn thêm người đến đòi mẹ bị cáo trả nợ và bị bức xúc việc mẹ bị cáo phải bán căn nhà là chỗ ở duy nhất của hai mẹ con bị cáo để trả nợ cho bị hại, bị cáo phạm tội không phải do nguyên do nhỏ nhặt nên cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết phạm tội có tính chất côn đồ là đúng. Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo mức án 30 tháng tù là phù hợp, đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị hại không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào mới liên quan đến tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như các căn cứ để tăng hình phạt đối với bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của bị hại.

Về kháng cáo tăng bồi thường: Tại phiên tòa sơ thẩm ông T không cung cấp được hóa đơn chứng từ liên quan đến việc khám chữa bệnh. Tòa án cấp sơ thẩm tính theo mức trung bình tiền thuốc, viện phí điều trị là 12.500.000đ; tiền công người chăm sóc, tiền thu nhập thực tế bị mất của ông T trong thời gian điều trị là 300.000đ/ngày/2 người x 8 ngày, tổng là 4.800.000đ, về khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần, cấp sơ thẩm tính 15 tháng lương tối thiểu là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm ông T không cung cấp được hóa đơn chứng từ nào mới nên không có căn cứ để xem xét.

Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Bị hại tranh luận: Về bồi thường bị hại không có ý kiến gì vì bị cáo không có tiền nhưng về tình tiết tăng nặng là bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng để đảm bảo nghiêm minh của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị hại được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 23/7/2015, tại tổ 10 (nay là tổ 05), phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Bùi Huy Đ đã dùng 01 con dao bằng Inox, dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 08cm chém liên tiếp 04 nhát trúng vào cánh tay trái và tay phải của ông T, gây thương tích cho ông T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%. Ngay sau khi gây thương tích cho ông T, Đ mang theo dao và bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 11/4/2021, Bùi Huy Đ bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên.

Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Bùi Huy Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với kháng cáo đề nghị áp dụng tình tiết phạm tội có tính chất côn đồ và tăng hình phạt đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bản thân bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị hại, việc vay nợ giữa mẹ bị cáo với bị hại đã được giải quyết xong nhưng bị cáo vẫn mang dao đến tận nhà bị hại, đuổi bị hại và chém liên tiếp nhiều nhát vào cơ thể bị hại, gây thương tích cho bị hại là 11 % sức khỏe, hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất côn đồ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là chưa chính xác, căn cứ nhân thân của bị cáo, mức độ tổn hại sức khỏe của bị hại, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo mức án 30 tháng tù là phù hợp, dù tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của bị hại.

Đối với kháng cáo đề nghị tăng bồi thường dân sự: Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị hại ông Đậu Thủy T yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông số tiền 131.700.000đ, Hội đồng xét xử thấy: Do sự việc xảy ra đã lâu nên ông T không cung cấp được hóa đơn chứng từ liên quan đến việc khám chữa bệnh, điều trị phục hồi chức năng sau khi ra viện. Tòa án cấp sơ thẩm tính theo mức trung bình tiền thuốc, viện phí điều trị là 12.500.000đ; tiền công người chăm sóc, tiền thu nhập thực tế bị mất của ông T trong thời gian điều trị là 300.000đ/ngày/2 người x 8 ngày, tổng là 4.800.000đ, về khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần, cấp sơ thẩm tính 15 tháng lương tối thiểu là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm ông T không cung cấp được hóa đơn chứng từ nào mới nên không có căn cứ để xem xét. Nếu sau này ông T có thêm tài liệu, chứng từ chứng minh chi phí cho việc chữa trị vết thương, phục hồi chức năng thì ông có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác, nếu ông có yêu cầu.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự : Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại ông Đậu Thủy T, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 336/2021/HS-ST ngày 06/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên về áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

1. Về hình phạt: Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Bùi Huy Đ 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” . Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/4/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Bùi Huy Đ phải bồi thường cho ông Đậu Thủy T số tiền **39.650.000đ** (Ba mươi chín triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Bùi Huy Đ phải chịu 1.982.500đ (một triệu chín trăm tám mươi hai nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- VKSND T. Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TPTN;
- TAND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Công an TPTN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Minh Tuấn**